TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 18-11-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Xuân Tuấn.

2. Bà Lê Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Đông - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Lương Văn V (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 15 tháng 02 năm 1996 tại tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020096000941; Nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn N, sinh năm 1970 và bà Triệu Thị T, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 20/5/2025, Công an xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức phạt cảnh cáo; nhân thân: Đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2025, bị tạm giam từ ngày 23/7/2025 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng Văn C (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 14 tháng 10 năm 1999 tại tỉnh Lạng Sơn. Căn cước công dân số: 020099006034; Nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Lý Thị T1, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền

án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 38/QĐ-UBND ngày 26/02/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Hoàng Văn C do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 27/5/2024, chấp hành xong; nhân thân: Đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/7/2025, bị tạm giam từ ngày 23/7/2025 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Bà Triệu Thị T, sinh năm 1971, nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Hứa Văn T2, sinh năm 1998, nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tổng rà soát, phát hiện, thống kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện và đấu tranh triệt xóa điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy. Ngày 16/7/2025 Công an xã B, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Hoàng Văn C, kết quả Hoàng Văn C dương tính với chất ma túy Heroin. Quá trình làm việc, Hoàng Văn C khai nhận, ngày 14/7/2025 Hoàng Văn C và Lương Văn V rủ nhau góp tiền đi mua ma túy Heroin và cùng nhau sử dụng ma túy bằng hình thức chích tại vườn na thuộc thôn M, xã C, tỉnh Lạng Sơn. Cùng ngày 16/7/2025, tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lương Văn V, kết quả Lương Văn V dương tính với chất ma túy Heroin.

Ngày 17/7/2025, tiến hành kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc tại vườn na của bà Đỗ Thị M ở thôn M, xã C phát hiện, thu giữ 02 vỏ xi lanh đã qua sử dụng, trong ống kim tiêm có chứa dung dịch màu đỏ và 01 vỏ đựng nước cất đã sử dụng hết. Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Văn V và Hoàng Văn C, không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Lương Văn V và Hoàng Văn C đều là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy, quen biết nhau từ trước. Khoảng 10 giờ ngày 14/7/2025, Lương Văn V nhắn tin qua ứng dụng Messenger rủ Hoàng Văn C đi mua ma túy về sử dụng, mỗi người góp 100.000 đồng và hẹn 12 giờ đi, Hoàng Văn C đồng ý. Sau đó, Lương Văn V gọi điện thoại cho Hứa Văn T2 hỏi mua 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng, Hứa Văn T2 đồng ý. Lương Văn V hẹn 12 giờ sẽ liên lạc lại để trao đổi mua bán. Đến 12 giờ cùng ngày, Lương Văn V điều khiển xe mô tô biển số 12X1-264.66 đi từ nhà đến khu vực gần nhà ông Linh Văn X ở cùng thôn rồi nhắn tin bảo Hoàng Văn C đi ra chỗ Lương Văn V đang đợi. Khoảng 15 phút sau, Hoàng Văn C đi xe mô tô biển số

11G1-205.41 đến nơi, rồi cả hai đi đến thôn C, xã B thì Hoàng Văn C để xe mô tô ở cạnh đường. Sau đó Lương Văn V chở Hoàng Văn C ngồi sau xe đi đến quầy bán thuốc mua 02 chiếc xi lanh và 01 lọ nước cất để sử dụng ma túy. Sau khi mua, Hoàng Văn C cất xi lanh và lọ nước cất vào túi quần bên trái phía trước, sau đó cùng Lương Văn V đi mua ma túy. Trên đường đi, Lương Văn V gọi điện thoại cho Hứa Văn T2 và hẹn đến khu vực đèo thuộc thôn M, xã C để giao dịch mua bán ma túy. Lương Văn V và Hoàng Văn C lên đến đỉnh đèo đợi Hứa Văn T2. Lúc này, Hoàng Văn C đưa cho Lương Văn V 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy. Khoảng 30 phút sau, Hứa Văn T2 điều khiển xe mô tô đi đến. Lương Văn V đưa 200.000 đồng cho Hứa Văn T2, Hứa Văn T2 cầm tiền rồi đưa cho Lương Văn V 02 gói ma túy Heroin được bọc trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Giao dịch xong, Hứa Văn T2 điều khiển xe mô tô đi về nhà, còn Lương Văn V và Hoàng Văn C đi vào vườn na ở cạnh đường để sử dụng ma túy. Lương Văn V đưa cho Hoàng Văn C 01 gói ma túy, Hoàng Văn C đưa cho Lương Văn V 01 chiếc xi lanh và lọ nước cất. Lương Văn V lấy ma túy trong gói giấy ra cho vào xi lanh, bẻ lọ nước cất ra pha với chất ma túy, lắc đều cho ma túy tan ra rồi đưa số nước cất còn lại cho Hoàng Văn C. Hoàng Văn C cho ma túy vào xi lanh còn lại rồi đổ nước cất vào, sau đó mỗi người sử dụng một chiếc xi lanh tự tiêm ma túy vào trong cơ thể. Sau khi sử dụng xong, Lương Văn V đốt giấy bọc ma túy và vỏ giấy bóng bọc xi lanh, rồi cả hai để xi lanh và lọ nước cất vào trong khe đá cạnh vị trí vừa sử dụng ma túy rồi điều khiển xe đi về, khi đi đến thôn C, xã B, Hoàng Văn C lấy xe mô tô để ở cạnh đường trước đó rồi cả hai đi về nhà.

Về vật chứng của vụ án, cơ quan điều tra đã tạm giữ:

- 02 vỏ xi lanh đã qua sử dụng, bên trong ống kim tiêm có chứa dung dịch màu đỏ;

- 01 vỏ đựng nước cất đã sử dụng hết;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 9, máy cũ đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16 5G, máy cũ có nhiều vết xước cũ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc, biển số 12X1-264.66. Ngày 13/10/2025, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Triệu Thị T là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên.

Các vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSKV4 ngày 28/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố Lương Văn V và Hoàng Văn C về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn V và Hoàng Văn C đều thừa nhận

hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn V và Hoàng Văn C phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

* Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn V từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do các bị cáo không có tài sản riêng.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ xi lanh đã qua sử dụng, bên trong ống kim tiêm có chứa dung dịch màu đỏ; 01 vỏ đựng nước cất đã sử dụng hết.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 9, máy cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16 5G, máy cũ có nhiều vết xước cũ.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội là sai trái và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Triệu Thị T, anh Hứa Văn T2 vắng mặt, tuy nhiên, những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên

tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ, đồng thời hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên toà. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14/7/2025, Lương Văn V và Hoàng Văn C có hành vi bàn bạc, góp tiền mua ma tuý Heroin để cùng nhau sử dụng bằng hình thức chích tại thôn M, xã C, tỉnh Lạng Sơn. Lương Văn V là người nảy sinh ý định sử dụng chất ma tuý, trực tiếp liên hệ, giao dịch, góp tiền mua ma tuý với Hứa Văn T2, chi tiền để mua xi lanh và nước cất để làm công cụ sử dụng ma tuý. Hoàng Văn C được góp tiền mua ma tuý, trực tiếp mua xi lanh và nước cất để làm công cụ sử dụng ma tuý. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lương Văn V và Hoàng Văn C phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tới sức khỏe, kinh tế của cá nhân và gia đình, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[5] Trong vụ án này, bị cáo Lương Văn V và bị cáo Hoàng Văn C thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Hai bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, có sự tác động, tiếp nhận ý chí của nhau, cùng chung một mục đích đưa chất ma túy vào trong cơ thể, tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công nhiệm vụ cụ thể giữa các bị cáo.

[6] Bị cáo Lương Văn V là người nảy sinh ý định sử dụng chất ma tuý nên đã nhắn tin rủ Hoàng Văn C cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng; bị cáo là người trực tiếp gọi điện thoại, trao đổi việc mua ma túy, góp tiền cùng Hoàng Văn C để mua ma tuý của Hứa Văn T2; bị cáo cũng là người chi tiền để mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất làm công cụ sử dụng ma tuý, do đó bị cáo có vai trò tham gia tích cực nhất.

[7] Đối với bị cáo Hoàng Văn C, sau khi được Lương Văn V nhắn tin rủ cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng; bị cáo không từ chối mà đồng ý góp tiền mua ma tuý; trên đường đi, bị cáo là người trực tiếp mua 02 xi lanh và 01 lọ nước cất để làm công cụ sử dụng ma tuý.

[8] Để xem xét quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì cần phải xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để cá thể hóa hình phạt.

[9] Về nhân thân: Các bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, đều đã có 01 tiền sự, chưa được xóa. Cụ thể: Bị cáo Lương Văn V bị Công an xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, với hình thức phạt cảnh cáo. Bị cáo Hoàng Văn C bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[11] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[12] Về hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định, đủ dài để các bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[13] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 24/7/2025 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã B, thể hiện các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[14] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; đối với 02 vỏ xi lanh đã qua sử dụng, 01 vỏ đựng nước cất đã sử dụng hết là công cụ các bị cáo dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 9, 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy A16 5G, các bị cáo sử dụng để liên lạc trao đổi mua ma túy, rủ nhau cùng góp tiền đi mua ma túy về sử dụng, liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[15] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh đen bạc, biển số 12X1-264.66 là tài sản của bà Triệu Thị T. Ngày 14/7/2025, khi Lương Văn V điều khiển xe mô tô để đi mua ma túy thì bà Triệu Thị T không biết. Do vậy, ngày 13/10/2025 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Triệu Thị T là phù hợp quy định của pháp luật.

[16] Đối với bà Triệu Thị T - là mẹ đẻ của bị cáo Lương Văn V, là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô biển số 12X1-264.66 mà bị cáo Lương Văn V sử dụng để đi mua ma túy. Do bà Triệu Thị T không biết việc Lương Văn V sử

dụng xe mô tô đi mua ma túy, không liên quan đến hành vi phạm tội của Lương Văn V nên không xem xét giải quyết.

[17] Đối với Hứa Văn T2 là người bán ma túy cho Lương Văn V vào ngày 14/7/2025, hành vi của Hứa Văn T2 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn khởi tố, điều tra về tội Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại xã Y, tỉnh Lạng Sơn, theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, hiện Hứa Văn T2 đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam B - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển tài liệu liên quan đến hành vi bán ma túy của Hứa Văn T2 cho Lương Văn V để điều tra trong cùng một vụ án là phù hợp quy định pháp luật.

[18] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

[19] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, phù hợp với các nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[20] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn V và bị cáo Hoàng Văn C phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt

- Xử phạt bị cáo Lương Văn V 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2025.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2025.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 01 bên trong chứa 02 (hai) vỏ xi lanh đã qua sử dụng, bên trong ống kim tiêm có chứa dung dịch máu màu đỏ.

+ 01 (một) phong bì niêm phong số 02 bên trong chứa 01 (một) vỏ đựng nước cất đã sử dụng hết nước cất.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi note 9, có phiên bản MIUI Global 1302, có số Imei 1: 860951045286088, lưng điện thoại màu xanh bị xước nhiều chỗ, góc trên bên phải kính màn hình bị nứt vỡ, máy cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16 5G, tên kiểu thiết bị SM-A166P/DS, số Imei 1: 355902958227082, máy cũ bị nhiều vết xước cũ.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Lạng Sơn và được mô tả chi tiết theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/10/2025).

4. Án phí: Buộc các bị cáo Lương Văn V, Hoàng Văn C, mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lạng Sơn;
- Phân trại tạm giam H - Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Đạt